

Số: 389/2024/QĐST-HNGĐ

Ninh Hòa, ngày 09 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 709/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2024, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị H, sinh năm: 1998;

Nơi ĐKKH thường trú: Thôn M, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Nơi cư trú: Thôn A, thị trấn S, huyện S, tỉnh Kon Tum.

* *Bị đơn*: Ông Phạm Tiến Đ, sinh năm: 1995;

Nơi cư trú: Thôn M, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị H và ông Phạm Tiến Đ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Trần Thị H và ông Phạm Tiến Đ thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao 02 con chung chưa thành niên Phạm Trần Bảo N, sinh ngày 15/9/2017 và Phạm Trần Bảo L, sinh ngày 11/10/2020 cho bà Trần Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi). Ông Phạm Tiến Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, mỗi con chung 1.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 12/2024.

Ông Phạm Tiến Đ có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

Vì lợi ích của con khi cần thiết cha, mẹ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung hoặc khi có căn cứ theo điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình thì cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Bà Trần Thị H và ông Phạm Tiến Đ xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết và không có nợ chung.

- *Về án phí*: Bà Trần Thị H và ông Phạm Tiến Đ mỗi người phải nộp 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình. Ông Phạm Tiến Đ phải nộp 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Bà H tự nguyện nộp thay án phí cho ông Đ. Tổng cộng, bà Trần Thị H phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006386 ngày 05/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa. Bà Trần Thị H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền phải thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- THADS thị xã Ninh Hòa;
- UBND xã Ninh Lộc, (GCNKH số 23/2018, ngày 07/5/2018);
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Viết Trung